

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thận

Ông Trần Đức Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông Dương Thế Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2023/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2023/QĐXXST–HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Cửu C (Tên gọi khác: Nam Con), sinh năm 1983 tại tỉnh Quảng Trị;

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; số Chứng minh nhân dân: 197188145 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 09/9/2003; con ông Nguyễn Cửu A, sinh năm 1953 và bà Võ Thị B (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1984 và 01 người con sinh năm 2010; tiền án: không;

Về nhân thân: Ngày 20/4/2012, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo bỏ trốn. Ngày 05/9/2012 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 19/6/2023 ra quyết định đình nã và quyết định phục hồi điều tra vụ án, điều tra bị can đối với bị cáo.

Tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Hồ Hải T, sinh năm 1969 (Có mặt)

- Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1969 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện E, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Đông H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện E, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 30/3/2023, Nguyễn Cửu C chuẩn công cụ, gồm: 03 tua vít, 03 cái kéo, 02 cái kìm, 02 đèn pin và 01 bộ dụng cụ mở kết sắt (có 13 chìa khóa, 01 đoạn kim loại) để trong 01 túi vải màu xanh, rồi C đội 01 cái nón vải trùm đầu che mặt đi vòng ra phía sau tiệm tạp hóa “Hiền Tiến” do vợ chồng ông Hồ Hải T và bà Nguyễn Thị Thu H làm chủ thuộc thôn 2, xã D, huyện E, tỉnh Bình Phước. C thấy cửa sau không khoá nên mở cửa đi vào bên trong tắt hệ thống camera, rồi mở tủ quầy bán hàng lấy 2.760.000 đồng bỏ vào trong túi vải màu xanh. Tiếp theo, C đi vào phòng thờ lấy 03 cái túi xách mang ra khu để hàng hóa kiểm tra bên trong thấy có 03 đôi bông tai bằng kim loại (trong đó là 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có gắn hạt màu xanh, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng và 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng) và số tiền 15.610.000 đồng C bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải. Sau đó, C đi vào phòng anh Hồ Đông H lấy được 2.000.000 đồng cất vào trong túi quần phía trước bên phải, rồi đi qua phòng của ông Hồ Hải T tìm kiếm tài sản nhưng không lấy được gì. Lúc này, ông T thức dậy nhìn thấy C thì ông T hô “trộm, trộm!” và đuổi theo C ra phía sau nhà thì C bị té (ngã) xuống bể nước cạn. Thấy vậy, ông T nhảy xuống dùng tay tóm lấy cái túi vải, nhưng C giằng lại làm tiền và tài sản trong túi rơi ra ngoài. Tức thì, C liền lấy 01 cái tua vít trong túi xách ra đâm nhiều nhát về phía người ông T nhằm chiếm đoạt tài sản để tẩu thoát. Lúc này, anh H tỉnh dậy chạy ra hỗ trợ bắt giữ C thì bị C dùng tua vít đâm bị thương. Thấy vậy, ông T cầm 01 tấm ván gỗ đánh vào chân phải làm C bị té (ngã) xuống đất, nên ông T và anh H mới bắt giữ được C. Đồng thời anh H gọi điện thoại báo cho Công an xã D tới lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, gồm: 02 card điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng/cái, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen bên trong có 02 thẻ sim Viettel; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có 02 thẻ sim mobifone.

- Tại Kết luận giám định số: 2708/KL-KTHS ngày 11/05/2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, có gắn đá xanh, tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 3,6734 gam (ký hiệu M1), có thành phần kim loại và hàm lượng là Bạc (Ag) 97,34%; Đồng (Cu): 2,63%;

+ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính đá nhỏ màu trắng, tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 2,2511 gam (ký hiệu M2) có thành phần kim loại và hàm lượng là Vàng (Au): 76,98%; Bạc (Ag): 4,90%; Đồng (Cu) 10,97%; Kẽm (Zn): 7,16%;

+ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính đá nhỏ màu trắng, tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 4,8093 gam (ký hiệu M3) có thành phần kim loại và hàm lượng là Vàng (Au): 64,06%; Bạc (Ag): 19,23%; Đồng (Cu) 16,71%.

- Tại Công văn số 052023/DJHCM-CV của Tập đoàn đá quý Doji của Trung tâm giám định vàng bạc đá quý (VBĐQ) Dojilab tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 viên đá màu xanh gắn trên đôi bông tai bằng kim loại màu vàng không phải là kim cương nhưng không xác định được tên đá do giới hạn gắn trên trang sức; 02 viên đá gắn trên đôi bông tai kim loại màu trắng là đá tổng hợp Cubic Zirconia, không có giá trị; 02 viên đá gắn trên đôi bông tai kim loại màu vàng là đá tổng hợp Cubic Zirconia, không có giá trị.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 77/KL-HĐĐGTS ngày 17/10/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Bồ Đăng kết luận tại thời điểm xảy ra tội phạm:

+ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, có gắn đá xanh, tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 3,6734 (ký hiệu M1) có giá 100.000 đồng;

+ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính đá nhỏ màu trắng, tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 2,2511 gam (ký hiệu M2) có giá 2.100.000 đồng;

+ 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính đá nhỏ màu trắng, tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 4,8093 gam (ký hiệu M3) có giá là 3.500.000 đồng.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 343/KLTTCT-TTPY ngày 04/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Cửu C tại thời điểm giám định là 16%.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 345/KLTTCT-TTPY ngày 04/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hồ Đông H tại thời điểm giám định là 01%.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 345/KLTTCT-TTPY ngày 04/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hồ Hải T tại thời điểm giám định là 04%.

Tại bản Cáo trạng số: 158/CT-VKS ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Đăng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Cửu C về tội Cướp tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Đăng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Cửu C phạm tội “Cướp tài sản”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu C từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/03/2023.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không đề nghị hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

- 01 túi vải màu xanh; 01 nón vải trùm đầu;
- 03 tua vít gồm: 01 cái dài 19 cm, tay cầm màu xanh đen có kích thước 04cm x 12 cm, mũi bằng kim loại, đầu dẹp kích thước 07cm x 0,6cm; 01 cái dài 19,9cm, tay cầm màu vàng kích thước 9,6cm x 2,5cm, đầu bằng kim loại kích thước 10,3cm x 0,6cm, mũi dẹp; 01 cái dài 20cm, tay cầm kích thước 11cm x 03cm, đầu bằng kim loại kích thước 0,7cm x 09cm;
- 03 cái kéo gồm: 01 cái có kích thước 10cm x 19cm, hai lưỡi kéo bằng kim loại kích thước 09cm x 1,5cm; 01 kéo kẹp có kích thước 16cm x 0,4cm; 01 cái dài có kích thước 18cm x 07cm;
- 02 cái kìm gồm: 01 cái đầu bằng kim loại dài 20cm, tay bọc cao su màu vàng - đen; 01 cái kích thước 6,5cm x 22,5cm, tay cầm bọc nhựa màu cam - đen;
- 02 đèn pin: 01 cái vỏ nhựa màu trắng; 01 cái vỏ kim loại màu ghi;
- 01 đoạn kim loại có kích thước 0,3cm x 19,5cm;
- 01 chiếc vớ màu ghi, đầu cột thắt nút, bên trong có 13 chìa khóa thân tròn; 01 tấm ván gỗ có kích thước 105cm x 10cm x 1,6cm.

Trả lại cho bị cáo 02 card điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng/cái, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen bên trong có 02 thẻ sim Viettel; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có 02 thẻ sim mobifone.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị hại ông Hồ Hải T không yêu cầu về phần dân sự; về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Cửu C thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát và xin được giảm nhẹ phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố. Đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ ngày 30/3/2023, Nguyễn Cửu C có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Hồ Hải T, bà Nguyễn Thị Thu Hiền tài sản gồm 20.370.000 đồng tiền mặt và 03 đôi bông tai có giá trị 5.700.000 đồng tại tạp hóa Hiền Tiến ở thôn 2, xã D, huyện E, tỉnh Bình Phước; khi bị ông T và anh Hồ Đông H là con trai ông T và bà H phát hiện truy đuổi bắt giữ thì C liền dùng tua vít là phương tiện nguy hiểm tấn công ông T và anh H nhằm mục đích lấy tài sản và tẩu thoát.

Như vậy, hành vi sử dụng tua vít là phương tiện nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của ông T, bà H của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tua vít là hung khí nguy hiểm để tấn công gây thương tích cho người khác là trái pháp luật nhưng với với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác và tẩu thoát để sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người bị hại, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng cho bị cáo. Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng ngày 20/4/2012 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Trong thời gian bỏ trốn bị cáo lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó cần phải có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục, ngăn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với ông Hồ Hải T có hành vi dùng 01 tấm ván gỗ gây thương tích 16% cho Nguyễn Cửu C, nhưng hành vi của ông Hồ Hải T là phòng vệ chính đáng, bởi C có hành vi dùng tua vít đâm ông Hồ Hải T và anh Hồ Đông H gây thương tích nên không cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, ông T và bà H đã được nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm

khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Đông H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do hành vi dùng tua vít gây thương tích cho anh H.

Bị cáo Nguyễn Cửu C không yêu cầu gì về phần dân sự đối với việc bị ông Hồ Hải T dùng tấm ván gỗ gây thương tích cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 túi vải màu xanh; 01 nón vải trùm đầu;
- 03 tua vít gồm: 01 cái dài 19 cm, tay cầm màu xanh đen có kích thước 04cm x 12 cm, mũi bằng kim loại, đầu dẹp kích thước 07cm x 0,6cm; 01 cái dài 19,9cm, tay cầm màu vàng kích thước 9,6cm x 2,5cm, đầu bằng kim loại kích thước 10,3cm x 0,6cm, mũi dẹp; 01 cái dài 20cm, tay cầm kích thước 11cm x 03cm, đầu bằng kim loại kích thước 0,7cm x 09cm;
- 03 cái kéo gồm: 01 cái có kích thước 10cm x 19cm, hai lưỡi kéo bằng kim loại kích thước 09cm x 1,5cm; 01 kéo kẹp có kích thước 16cm x 0,4cm; 01 cái dài có kích thước 18 cm x 07cm;
- 02 cái kìm gồm: 01 cái đầu bằng kim loại dài 20cm, tay bọc cao su màu vàng - đen; 01 cái kích thước 6,5cm x 22,5cm, tay cầm bọc nhựa màu cam - đen;
- 02 đèn pin: 01 cái vỏ nhựa màu trắng; 01 cái vỏ kim loại màu ghi;
- 01 đoạn kim loại có kích thước 0,3cm x 19,5cm;
- 01 chiếc vớ màu ghi, đầu cột thắt nút, bên trong có 13 chìa khóa thân tròn; 01 tấm ván gỗ có kích thước 105cm x 10cm x 1,6cm.

Trả lại cho bị cáo những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo sau: 02 card điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng/cái, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen bên trong có 02 thẻ sim; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có 02 thẻ sim.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cửu C phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cửu C 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 túi vải màu xanh; 01 nón vải trùm đầu;
- 03 tua vít gồm: 01 cái dài 19 cm, tay cầm màu xanh đen có kích thước 04cm x 12cm, mũi bằng kim loại, đầu dẹp kích thước 07cm x 0,6cm; 01 cái dài 19,9cm, tay cầm màu vàng kích thước 9,6cm x 2,5cm, đầu bằng kim loại kích thước 10,3cm x 0,6cm, mũi dẹp; 01 cái dài 20cm, tay cầm kích thước 11cm x 03cm, đầu bằng kim loại kích thước 0,7cm x 09cm;
- 03 cái kéo gồm: 01 cái có kích thước 10cm x 19cm, hai lưỡi kéo bằng kim loại kích thước 09cm x 1,5cm; 01 cái kéo kẹp có kích thước 16cm x 0,4cm; 01 cái kéo kẹp có kích thước 18cm x 07cm;
- 02 cái kìm gồm: 01 cái đầu bằng kim loại dài 20cm, tay bọc cao su màu vàng - đen; 01 cái kích thước 6,5cm x 22,5cm, tay cầm bọc nhựa màu cam - đen;
- 02 đèn pin: 01 cái vỏ nhựa màu trắng; 01 cái vỏ kim loại màu ghi;
- 01 đoạn kim loại có kích thước 0,3cm x 19,5cm;
- 01 chiếc vớ màu ghi, đầu cột thắt nút, bên trong có 13 chìa khóa thân tròn; 01 tấm ván gỗ có kích thước 105cm x 10cm x 1,6cm.

Trả lại cho bị cáo: 02 card điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng/cái, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen bên trong có 02 thẻ sim; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có 02 thẻ sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0010112, quyển số 0203 ngày 08/12/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Cửu C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Đào